

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2107/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 05 tháng 9 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020**  
**trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006;  
Căn cứ Luật Phòng, chống vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;  
Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29/3/2011;  
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;  
Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 14/3/2003;  
Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;  
Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng chống mại dâm giai đoạn 2016-2020;  
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1403/TTr-SLĐTBXH-BTXH ngày 23/8/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Đình Phùng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **CHƯƠNG TRÌNH**

**Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 05/9/2016 của UBND tỉnh)

Mại dâm là một tệ nạn xã hội phức tạp, gây ra nhiều vấn đề xã hội rất khó giải quyết ở nước ta trong nhiều năm qua. Tệ nạn mại dâm kéo theo các loại tội phạm khác liên quan như: môi giới, chứa chấp mại dâm, mua dâm người chưa thành niên, mua bán người vì mục đích mại dâm, gây nhiều bức xúc cho xã hội; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, sức khỏe cộng đồng. Công tác Phòng, chống mại dâm thời gian gần đây, mặc dù đạt được một số kết quả nhất định nhưng tệ nạn mại dâm vẫn tồn tại và hoạt động dưới nhiều hình thức khác nhau với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, đa dạng về loại hình, đối tượng nguy trang dưới nhiều vỏ bọc như hình thành theo nhóm gái gọi và tiếp thị qua internet, điện thoại di động, mại dâm kết hợp với sử dụng ma túy, kích dục... gây rất nhiều khó khăn trong công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn này. Thực tế đó, đặt ra yêu cầu cần phải tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh xây dựng Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh với những nội dung cơ bản như sau:

### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MẠI DÂM GIAI ĐOẠN 2011-2015 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Từ khi triển khai, thực hiện Chương trình phòng chống mại dâm trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng; công tác phòng, chống mại dâm được tăng cường, đẩy mạnh làm chuyển biến một bước về nhận thức và hành động. Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp được kiện toàn, củng cố, đã tập trung chỉ đạo và giải quyết các vấn đề trọng tâm theo chương trình kế hoạch đề ra. Các ngành, các địa phương, các tổ chức Hội đoàn thể đã tích cực phối hợp triển khai các văn bản chỉ đạo của TW, của tỉnh về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Hạn chế đáng kể tình hình tệ nạn mại dâm, số vụ điểm hoạt động công khai giảm rõ rệt. Nhiều ổ, nhóm chứa gái mại dâm bị truy quét, triệt phá, đối tượng vi phạm bị xử lý hành chính, một số chủ chứa bị phạt tù, tập trung giáo dục, lao động, gái mại dâm được đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh quản lý, giáo dục, chữa bệnh, dạy nghề tạo việc làm hoặc quản lý, giáo dục, giúp đỡ tại xã, phường, thị trấn để có điều kiện hòa nhập cộng đồng. Một số địa bàn trọng điểm trước đây nay đã giảm và chuyển hóa cơ bản (có 103/112 xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm). Đặc biệt nhận thức về sự tác hại nhiều mặt cũng như biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội đã được nâng lên đáng kể trong các tầng lớp nhân dân và cán bộ viên chức - lao động. Nhiều vụ việc được nhân dân phát hiện, tố giác giúp các cơ quan chức năng tiến hành khai thác, đấu tranh

để triệt phá các ổ, nhóm ma túy, mại dâm đạt kết quả cao. Công tác quản lý địa bàn, đối tượng được chặt chẽ hơn, phong trào quần chúng tham gia xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy ngày càng được nhân rộng. Về nhận thức và trách nhiệm, công tác quản lý, giáo dục hỗ trợ và tạo điều kiện giải quyết việc làm cho gái mại dâm và người nghiện ma túy sau cai nghiện được chú trọng và từng bước đi vào chiều sâu.

Bên cạnh những mặt làm được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cần khắc phục trong thời gian đến, cụ thể:

Tệ nạn mại dâm hiện nay mới giảm ở bề nổi, còn xảy ra mua bán dâm đối với người chưa thành niên, nhiều đối tượng núp dưới các loại hình kinh doanh dịch vụ để hoạt động mại dâm, chưa được giải quyết dứt điểm.

Nhiều địa phương chưa thực hiện tốt công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn, đặc biệt là các địa bàn giáp ranh dẫn đến một số tụ điểm phức tạp để tồn tại lâu ngày, còn biểu hiện xử lý thiếu kiên quyết, thiếu sự phối hợp chặt chẽ trong xử lý các vụ việc phức tạp, liên quan đến quản lý của nhiều ngành.

Công tác tuyên truyền giáo dục còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhận thức và điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân liên quan đến các giá trị đạo đức, vấn đề bình đẳng giới, phòng ngừa HIV, trách nhiệm xã hội và gia đình trong phòng, chống mại dâm, vì vậy tác động của truyền thông còn nhiều hạn chế.

Hoạt động giáo dục, dạy nghề và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả còn thấp. Chưa có sự quan tâm giúp đỡ kịp thời từ phía chính quyền địa phương và các tổ chức hội đoàn thể đối với những trường hợp sau khi giáo dục trở về. Do đó một bộ phận gái mại dâm tái phạm nhiều lần hoặc bỏ địa phương đi nơi khác tiếp tục vi phạm.

Cán bộ chuyên trách chưa được đào tạo mang tính hệ thống cơ bản, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Chương trình. Trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống mại dâm chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Việc bố trí kinh phí cho hoạt động phòng chống tệ nạn mại dâm còn nhiều khó khăn, hạn chế chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

Nguyên nhân:

Do tính chất phức tạp của tệ nạn mại dâm. Hoạt động mại dâm ngày càng tinh vi, với nhiều hình thức đa dạng, sử dụng công nghệ thông tin hiện đại nên khó phát hiện để đấu tranh phòng, chống có hiệu quả.

Nhận thức về tác hại của tệ nạn mại dâm của một bộ phận nhân dân chưa đầy đủ, nên chưa tích cực tham gia phòng ngừa; một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương thiếu kiên quyết trong chỉ đạo xử lý, đôi khi có nơi, có lúc làm nơ hoặc xử lý nhẹ. Hoạt động của Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã một số địa phương hiệu quả chưa cao.

Một số quy định tài chính đối với công tác phòng, chống mại dâm hiện nay chưa phù hợp; khó khăn về kinh phí dẫn đến một số nhiệm vụ của công tác phòng, chống mại dâm chỉ được thực hiện thông qua lồng ghép, do đó kết quả đạt được còn hạn chế.

Việc lồng ghép giữa Chương trình phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, như: phòng, chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy, vay vốn xóa đói giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm còn nhiều khó khăn.

## II. THỰC TRẠNG

Tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp; bên cạnh một số cơ sở kinh doanh dịch vụ hoạt động đúng quy định của pháp luật, vẫn còn một số cơ sở lợi dụng kinh doanh dịch vụ trá hình để hoạt động chứa chấp, môi giới mại dâm. Trong khi đó công tác quản lý ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; công tác chỉ đạo triển khai, quản lý thiếu chặt chẽ dẫn đến hoạt động mại dâm trên địa bàn chưa được ngăn chặn triệt để.

Tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh hoạt động tinh vi, không công khai, các đường dây môi giới, dẫn dắt mại dâm, lợi dụng các loại hình kinh doanh dịch vụ như: karaoke, massage, khách sạn, nhà nghỉ... để hoạt động mại dâm dưới dạng “gái gọi”; các đối tượng chủ chứa, môi giới, dẫn dắt mại dâm không chứa gái tại nhà, khi có khách yêu cầu thì liên lạc với gái mại dâm qua điện thoại; các chủ chứa bố trí phòng, cửa kiên cố, tổ chức cảnh giới cẩn thận, cấu kết, thống nhất với gái mại dâm về mối quan hệ, lời khai... gây nhiều khó khăn cho các lực lượng chức năng trong quá trình kiểm tra, phát hiện, xử lý.

Một số chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ, thanh thiếu niên, người bán dâm, người mua dâm chưa có nhận thức đầy đủ về tác hại của mại dâm nên đã tham gia hoạt động mua bán, môi giới và chứa chấp mại dâm.

Tệ nạn mại dâm đã và đang gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, nguy cơ lây nhiễm HIV qua đường tình dục cao. Tệ nạn mại dâm cũng làm gia tăng các tệ nạn khác, như: ma túy, mua bán phụ nữ, trẻ em vì mục đích mại dâm.

Công tác truyền thông về phòng, chống mại dâm chưa được triển khai đồng bộ. Hoạt động của mô hình thí điểm về Trợ giúp cộng đồng kết hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm tác hại về phòng, chống HIV trong phòng, chống mại dâm còn nhiều hạn chế về số lượng và chất lượng, chủ yếu là tuyên truyền, truyền thông, sinh hoạt nhóm; chưa hình thành được các hệ thống cung cấp dịch vụ hỗ trợ, chưa đảm bảo quyền tiếp cận các dịch vụ xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để người bán dâm có cơ hội tìm được việc làm ổn định (sau khi đã tự bỏ) ...

Theo số liệu báo cáo, thống kê của cơ quan chức năng, hiện nay trên địa bàn tỉnh có: 1.048 cơ sở kinh doanh dịch vụ, gồm: Nhà hàng: 20; nhà nghỉ: 101; nhà trọ: 547; khách sạn: 50; vũ trường: 01; điểm karaoke: 208; quán cà phê, giải khát: 82; cắt tóc thư giãn: 14; massage xông hơi: 10; các loại hình khác: 15. Qua kết quả khảo sát, rà soát, thống kê, nắm tình hình, có nhiều trường hợp đã từng liên quan trực tiếp đến hoạt động mại dâm (có 23 đối tượng chủ chứa mại dâm; 06 đối tượng môi giới, dẫn dắt mại dâm; 71 gái bán dâm và 108 cơ sở kinh doanh dịch vụ có biểu hiện nghi vấn hoạt động mại dâm).

### **III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Quan điểm, mục tiêu**

##### **a) Quan điểm**

Lấy phòng ngừa làm trọng tâm trong công tác phòng, chống mại dâm, chú trọng các giải pháp mang tính xã hội cao để hạn chế tác hại của tệ nạn mại dâm.

Xây dựng các thể chế để bảo vệ quyền con người, tăng khả năng tiếp cận của các nhóm yếu thế trong xã hội, như: Người bán dâm, nạn nhân bị mua bán vì mục đích mại dâm, được hưởng các chính sách an sinh xã hội.

Xây dựng cơ chế chính sách, từng bước xã hội hóa; huy động sự tham gia của các tổ chức và cộng đồng vào công tác phòng ngừa mại dâm.

## b) Mục tiêu

Tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội trong phòng, chống mại dâm, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các tác hại của mại dâm đối với xã hội; thực hiện tốt quyền bình đẳng trong việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm.

## c) Nhiệm vụ:

Tiến hành điều tra, rà soát thống kê các đường dây, tụ điểm, ổ nhóm, đối tượng hoạt động chứa mại dâm, dẫn dắt, môi giới mại dâm ở các địa bàn.

**2. Đối tượng, phạm vi và thời gian thực hiện**

## a) Đối tượng:

Người bán dâm, nạn nhân bị mua bán vì mục đích mại dâm; chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện; gia đình có nạn nhân bị mua bán vì mục đích mại dâm.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động của Chương trình.

## b) Phạm vi:

Các hoạt động của Chương trình được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, tập trung tại các huyện, thị xã, thành phố trọng điểm về tệ nạn mại dâm và mua bán người vì mục đích mại dâm.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

**3. Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể****a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm.**

- Mục tiêu: Đến năm 2020 đạt 100% số xã, phường, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên. Từ năm 2016, thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên các cơ quan thông tấn, báo chí ít nhất một tháng một lần.

## - Nhiệm vụ

+ Tăng cường công tác truyền thông phòng ngừa mại dâm, thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tập trung các khu vực có nhiều người di cư đến lao động, sinh sống để hạn chế phát sinh tệ nạn mại dâm.

+ Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên về phòng, chống mại dâm; hành vi tình dục an toàn, sức khỏe sinh sản vị thành niên.

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền tại cộng đồng thông qua các cuộc họp của tổ dân phố, các buổi sinh hoạt của công nhân, học sinh, sinh viên tại các khu công nghiệp, trường học trên địa bàn tỉnh.

+ Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông phòng ngừa mại dâm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Xây dựng các chuyên trang, ký sự bài viết, tăng thời lượng đưa tin, phát sóng về tình hình tệ nạn mại dâm và công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện truyền thông, báo chí của tỉnh.

- Kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng (mỗi năm 40 triệu đồng).

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Phú Yên, Đài Phát thanh-Truyền hình Phú Yên, hội, đoàn thể.

**b) Đẩy mạnh các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội.**

- Mục tiêu: Đến năm 2017 đạt 50% huyện, thị xã, thành phố (gồm các huyện Đông Hòa, Sông Hinh, Sơn Hòa, TP.Tuy Hòa và thị xã Sông Cầu). Đến năm 2020 đạt 100% các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người.

- Nhiệm vụ:

+ Tổ chức rà soát, đánh giá nhóm người đang hoạt động mại dâm và nhóm người có nguy cơ cao về tệ nạn mại dâm để có kế hoạch lồng ghép vào các chương trình an sinh xã hội, chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại các huyện, thị xã, thành phố để hướng mục tiêu của chương trình đến nhóm đối tượng này.

+ Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho phụ nữ có nhu cầu việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn ... nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn việc làm phù hợp.

- Kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, các hội đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

**c) Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.**

- Mục tiêu

+ 50% các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

Đến năm 2020: 03 huyện, thành phố xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm.

- Nhiệm vụ

Triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới.

Tổ chức sơ kết, đánh giá các mô hình thí điểm có hiệu quả trong việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giảm hại, chăm sóc sức khỏe sinh sản để triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cán bộ chuyên trách và cán bộ làm công tác cung cấp, hỗ trợ dịch vụ cho người bán dâm, Đội công tác xã hội tình nguyện của xã, phường, thị trấn.

Xây dựng cơ chế huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

Xây dựng thí điểm 03 mô hình:

(1) + *Mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng, Trung tâm công tác xã hội.*

Xây dựng tiêu chí lựa chọn địa phương thí điểm xây dựng và vận hành mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm (bổ sung chức năng, nhiệm vụ, đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất...).

Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ về phương pháp tiếp cận, cung cấp dịch vụ hỗ trợ đối với người bán dâm.

Lựa chọn các dịch vụ hỗ trợ phù hợp và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng hoặc tại Trung tâm công tác xã hội.

(2) + *Mô hình hỗ trợ nhằm bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm.*

Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật về điều kiện làm việc và lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện; xây dựng khung kỹ thuật (tài liệu hướng dẫn thực hiện) cho mô hình thí điểm hỗ trợ đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

Xây dựng tiêu chí lựa chọn địa phương thí điểm và tổ chức các hoạt động can thiệp tại địa bàn. Đánh giá, nhân rộng mô hình.

(3) + *Mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới.*

Hỗ trợ nâng cao năng lực cho các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ trong việc xây dựng kế hoạch, Điều hành hoạt động của nhóm nhằm tăng cường sự hiểu biết, sự tham gia của các nhóm này trong việc xây dựng chính sách, các chương trình can thiệp cho phù hợp.

Thực hiện các chương trình truyền thông, các khóa tập huấn cho các cơ quan liên quan về quyền và trách nhiệm của các bên trong vấn đề phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với nhóm người bán dâm.

- Kinh phí thực hiện: 350 triệu đồng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các hội, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, TP.

**d) Đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm.**

- Mục tiêu:

+ Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm, tinh thần đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn mại dâm nói riêng của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân.

+ Phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm.

- Nhiệm vụ:

+ Tập trung triển khai thực hiện động bộ các biện pháp, chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh triệt xóa các tụ điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm và tội phạm liên quan đến mại dâm.

+ Rà soát các địa bàn trọng điểm, nhóm người đang hoạt động mại dâm để có biện pháp phòng, ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm.

+ Thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tiến hành kiểm tra, tuần tra truy quét các đối tượng hoạt động mại dâm nhất là ở các địa bàn dễ

phát sinh tệ nạn mại dâm, khu vực biển, khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh (Phú Yên - Bình Định, Phú Yên - Khánh Hòa).

+ Tiếp nhận, thu thập các thông tin tố giác về tội phạm liên quan đến mại dâm. Tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, giải cứu nạn nhân.

+ Xét xử nghiêm tội phạm liên quan đến mại dâm, có biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm, nhất là nạn nhân trẻ em.

- Kinh phí thực hiện: 500 triệu đồng.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các thành viên Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh.

#### **e) Hoạt động Đội công tác xã hội tình nguyện.**

+ Kiện toàn Ban chỉ đạo cấp xã, phường, xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp trong Ban chỉ đạo và các cơ sở sản xuất, dịch vụ, cơ sở trường học trên địa bàn, xây dựng các thiết chế cộng đồng liên quan đến phòng ngừa, giảm tác hại bởi mại dâm, giám sát, đánh giá định kỳ kế hoạch phòng, chống mại dâm. Xây dựng kế hoạch thực hiện.

+ Kiện toàn Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã, phát huy vai trò của Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội tại địa bàn.

+ Tổ chức các hoạt động kiểm tra liên ngành và xử lý vi phạm pháp luật về tệ nạn mại dâm, thực hiện công tác thu thập thông tin và báo cáo định kỳ, đột xuất về đối tượng, kết quả hoạt động công tác xã hội tình nguyện cấp xã về phòng chống tệ nạn xã hội.

- Kinh phí thực hiện: 20.158,12 triệu đồng. Từ nguồn ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố (dùng để chi trả mức thù lao và hoạt động Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã).

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh.

#### **5. Kinh phí thực hiện:**

Căn cứ hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương về Chương trình phòng chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch phê duyệt của UBND tỉnh, hàng năm Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp cùng các sở, ban, ngành liên quan xây dựng dự toán ngân sách gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định trình UBND tỉnh bố trí ngân sách phù hợp để triển khai thực hiện.

Dự trù tổng kinh phí thực hiện 05 năm là 1.250 triệu đồng, mỗi năm 250 triệu đồng. **Khi có hướng dẫn của Trung ương sẽ điều chỉnh phù hợp theo quy định.**

*(Có bảng tổng hợp kinh phí chương trình đính kèm)*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Tổ chức điều hành**

Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình; chỉ đạo phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh và Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh triển khai thực hiện tốt nội dung Chương trình.

## **2. Phân công trách nhiệm**

### **a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; chỉ đạo, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình.

Phối hợp nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng về lĩnh vực phòng, chống mại dâm.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức hướng dẫn thực hiện các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

### **b) Công an tỉnh**

Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố và các lực lượng nghiệp vụ tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm, phối hợp, lồng ghép hoạt động phòng, chống mại dâm với hoạt động phòng, chống ma túy, buôn bán người; rà soát, đề xuất bổ sung các quy định quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện, quản lý địa bàn và xử lý vi phạm có liên quan đến mại dâm.

c) Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm, lồng ghép với các hoạt động phòng, chống ma túy và buôn bán người.

d) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ngành chức năng quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với việc lợi dụng để tổ chức hành vi khiêu dâm, kích dục mại dâm, nhất là kinh doanh các sản phẩm văn hóa bị cấm, bị đình chỉ.

e) Sở Y tế chỉ đạo thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

g) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm.

h) Sở Tài chính: Trong thời gian chờ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cân đối bố trí nguồn kinh phí phù hợp để thực hiện Chương trình; đến khi có hướng dẫn, quy định cụ thể của Bộ, ngành Trung ương, căn cứ vào tình hình ngân sách tham mưu UBND tỉnh có kế hoạch điều chỉnh nguồn kinh phí của Chương trình phù hợp.

i) Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh, sinh viên; xây dựng và lồng ghép phù hợp chương trình phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoài giờ cho học sinh, sinh viên.

k) Đài Phát thanh - Truyền hình Phú Yên, Báo Phú Yên phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan, nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên đề, bố trí thời lượng phát sóng phù hợp về nội dung phòng, chống mại dâm. Biểu dương những tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống mại dâm; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

m) UBND các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm và hàng năm về phòng, chống mại dâm trên địa bàn quản lý; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp.

Tăng cường công tác kiểm tra quá trình hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện trên địa bàn quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng việc kinh doanh để chứa chấp, hoạt động mại dâm.

Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp để đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; cử cán bộ, công chức tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống mại dâm.

Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề, việc làm...

n) Đề nghị Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với các ngành chức năng liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và toàn dân thực hiện tốt chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Đình Phùng**